



Trong nước

Thứ ba, 25.12.2007

Tính chất pháp lý về chủ quyền đối với quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa

LTS: Hôm 22.12, hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hoà đã thông qua nghị quyết khẳng định huyện Trường Sa thuộc tỉnh Khánh Hoà. Trước đó, chiều 7.12, đại biểu hội đồng nhân dân TP Đà Nẵng cũng đã thông qua nghị quyết khẳng định quần đảo Hoàng Sa nằm trong huyện Hoàng Sa, Đà Nẵng. Từ những nghị quyết này, SGTĐ giới thiệu ý kiến của ThS Hoàng Việt, đại học Luật TP.HCM, cung cấp thông tin về những khía cạnh pháp lý trong việc xác định chủ quyền với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam



Quần đảo Trường Sa (tiếng Anh: Spratley) và quần đảo Hoàng Sa (tiếng Anh: Paracel) trước đây người phương Tây và người Việt tưởng đó chỉ là một mà thôi. Cái tên Trường Sa xuất phát từ tên gọi cổ của người Việt – Vạn lý trường sa, còn tên Hoàng Sa cũng bắt đầu từ tên gọi trong dân gian Việt Nam – Bãi Cát Vàng.

Toàn thể quần đảo Hoàng Sa có diện tích khoảng 15.000km², gồm trên 30 đảo nhỏ và những hòn đá nhô khỏi mặt nước. Toàn thể quần đảo Trường Sa có diện tích khoảng 160.000km², gồm trên 100 đảo và những hòn đá nhô lên mặt biển, trong đó có khoảng 26 đảo hoặc đá chính.

Hiện nay, quần đảo Hoàng Sa đã bị Trung Quốc chiếm từ tay quân đội Việt Nam Cộng hoà vào năm 1974. Quần đảo Trường Sa thì một số nước châu Á và Đông Nam Á tranh chấp chủ quyền, trong đó nổi lên tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc. Vậy theo luật pháp quốc tế, chủ quyền đối với hai quần đảo đó thuộc về nước nào? Để giải quyết vấn đề này phải tuân theo các hiệp ước quốc tế và tập quán cũng như án lệ quốc tế.

Theo Định ước Berlin năm 1885 và Tuyên bố của viện Pháp luật quốc tế Lausanne năm 1888, việc chiếm hữu lãnh thổ phải thoả mãn ba điều kiện:

Một là lãnh thổ được chiếm hữu phải thực sự là đất vô chủ (res nullius) hoặc đã được quốc gia làm chủ chủ động từ bỏ (res derelicta). Sự chiếm hữu ấy phải diễn ra một cách hoà bình, việc sử dụng vũ lực để chiếm hữu một vùng đất đã có chủ là một hành động bất hợp pháp.

Hai là tác giả của việc chiếm hữu lãnh thổ đó phải do nhà nước tiến hành, tư nhân không có quyền chiếm hữu.

Ba là sự chiếm hữu ấy phải thể hiện trên cả hai mặt: vật chất và tinh thần. Yếu tố vật chất được thể hiện qua việc chiếm hữu thực sự và hành xử chủ quyền trên lãnh thổ đó. Điều này có nghĩa quốc gia chiếm hữu phải có những hành động thực hiện chủ quyền một cách tối thiểu hay nói cách khác quốc gia đó phải có sự hiện diện thường trực trên lãnh thổ được chiếm hữu, và phải có những hoạt động hoặc hành vi có tính quốc gia đối với lãnh thổ đó. Việc thực hiện chủ quyền phải có tính liên tục trên vùng lãnh thổ đó. Còn yếu tố tinh thần có nghĩa quốc gia phải có ý định thực sự chiếm hữu mảnh đất đó. Phải hội đủ hai yếu tố vật chất và tinh thần trên thì sự chiếm hữu mới có hiệu lực. Và sự từ bỏ lãnh thổ cũng phải hội đủ cả hai yếu tố: vật chất, tức không thực hiện chủ quyền trong một thời gian dài, và tinh thần, tức có ý muốn từ bỏ mảnh đất đó. Phải hội đủ cả hai yếu tố: từ bỏ vật chất và từ bỏ tinh thần thì lãnh thổ đó mới được xem như bị từ bỏ, và trở lại quy chế vô chủ.

Để chứng minh cho luận điểm chủ quyền của mình đối với hai quần đảo này, Trung Quốc cho rằng mình đã khám phá và thực hiện chủ quyền trên hai quần đảo này từ rất lâu, nhưng thực tế không thể chứng minh một cách khoa học, rõ ràng đối với việc thực hiện chủ quyền qua các tài liệu lịch sử, kể cả với Hiệp ước Pháp – Thanh năm 1887 (khi đó Việt Nam là thuộc địa của Pháp nên việc ký kết các hiệp ước ngoại giao của Việt Nam đều do chính phủ Pháp đại diện thực hiện) mà nặng về suy diễn theo cách có lợi cho họ. Trên thực tế, mãi tới năm 1909 Trung Quốc mới cho một đội hải quân của tỉnh Quảng Đông lên cắm cờ trên đảo Hoàng Sa và bắn 21 phát đại bác để khẳng định chủ quyền của mình trên một "lãnh thổ vô chủ". Sau đó Trung Quốc dựa trên nhiều nguồn tài liệu được "suy luận theo kiểu có lợi cho Trung Quốc" để giúp khẳng định ý đồ chiếm hai quần đảo này.

Chúng ta khẳng định chủ quyền của đất nước đối với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, tuy nhiên chúng ta cũng phải kiên trì theo đuổi giải pháp hoà bình, đấu tranh bằng biện pháp thương lượng song phương hoặc đa phương, hoặc có thể đưa ra tòa án quốc tế để giải quyết mâu thuẫn

Theo các tài liệu để lại, trong tập Hồng Đức bản đồ dưới thời vua Lê Thánh Tông (1460 – 1497) đã có nhắc tới địa danh Bãi Kát Vàng, đặc biệt dưới thời Nguyễn, nhà nước Việt Nam lúc đó đã thể hiện chủ quyền của mình với hai quần đảo này qua một hệ thống tư liệu lịch sử đồ sộ, kể cả tài liệu của chính các sử gia Trung Quốc cũng ghi nhận vấn đề này (ví dụ như Hải ngoại ký sự của Thích Đại Sán). Trên thực tế, các vua chúa triều Nguyễn đã cho thành lập những hải đội mang tên Hoàng Sa để thực hiện nhiệm vụ kiểm soát và khai thác tài nguyên trên lãnh thổ hai quần đảo từ thế kỷ 17 đến đầu thế kỷ 19.

Đã có rất nhiều công trình nghiên cứu của các nhà sử học, luật học Việt Nam cũng như quốc tế đã chứng minh chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo này thể hiện qua sự chiếm hữu thật sự, hoà bình và thực thi chủ quyền một cách liên tục tại quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Đặc biệt có tác giả đã phát hiện trong tài liệu chứng minh chủ quyền của Trung Quốc đối với hai quần đảo này do Hàn Chấn Hoa chủ biên đã nhắc tới các miếu đặt ở quần đảo Hoàng Sa gọi là Hoàng Sa tự. Tên gọi Hoàng Sa là của người Việt, trong khi tên gọi Tây Sa (chỉ Hoàng Sa) và Nam Sa (chỉ Trường Sa) mới là của người Trung Quốc. Điều đó càng cho thấy rõ những cứ liệu lịch sử chứng minh chủ quyền của Việt Nam với hai quần đảo này.

Việc Trung Quốc dùng vũ lực để chiếm lấy quần đảo Hoàng Sa từ tay quân đội Việt Nam Cộng hoà năm 1974 và nay lại có những hành động coi quần đảo Trường Sa như lãnh thổ thuộc chủ quyền của mình như việc thành lập thành phố hành chính Tam Sa (trong đó bao gồm Trường Sa và Hoàng Sa của Việt Nam), những hành động đó trái với nghị quyết 26 – 25 và công ước về luật biển năm 1982 (United Nations Convention on Law of Sea) và trái với Tuyên bố về cách ứng xử của các bên trên biển Đông năm 2002 (DOC) mà trong đó Trung Quốc tham gia ký kết.

Chúng ta khẳng định chủ quyền của đất nước đối với hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa, tuy nhiên chúng ta cũng phải kiên trì theo đuổi giải pháp hoà bình, đấu tranh bằng biện pháp thương lượng song phương hoặc đa phương, hoặc có thể đưa ra tòa án quốc tế để giải quyết mâu thuẫn chứ tuyệt nhiên không thể sử dụng biện pháp dùng vũ lực hoặc có các hành động gây hấn, quá khích. Những hành động quá khích như vậy đi ngược lại với luật pháp quốc tế và xu thế của thời đại. Việc cần làm hiện nay là xây dựng ý thức dân tộc về sự bảo vệ chủ quyền của nước ta trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa bằng cách thông tin, giáo dục rộng rãi cho dân chúng và nhất là cho thế hệ trẻ, về vị trí chiến lược và kinh tế quan trọng của nó, về quan hệ chủ quyền của nước ta... như đã xây dựng ý thức dân tộc giành độc lập, thống nhất đất nước trước kia.

Hoàng Việt

 [Đầu trang](#)